

giúp đỡ, hướng dẫn, các hợp tác xã nông nghiệp chọn giống tốt, cải tiến kỹ thuật sản xuất và giải quyết tốt việc cung cấp phân đạm để đưa năng suất day lên cao hơn nữa.

Hà-nội, ngày 18 tháng 7 năm 1963.

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 67-TTg về việc tăng cường quản lý tài chính.

Nhiệm vụ tài chính trong giai đoạn hiện nay là "dựa trên cơ sở đẩy mạnh sản xuất, phát triển lưu thông hàng hóa, mà ra sức mở rộng các nguồn thu, tăng cường quản lý và tiết kiệm chi, phát huy hiệu lực của tiền vốn, nhằm thỏa mãn yêu cầu phát triển kinh tế và văn hóa; cần phải ra sức tăng thu để có điều kiện tăng chi, bảo đảm thu chi thăng bằng một cách tích cực". (Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ III).

Đối chiếu nhiệm vụ trên đây với thực tiễn mấy năm qua, chúng ta nhận thấy:

Trong hoàn cảnh sản xuất nông nghiệp, công nghiệp còn có khó khăn, tốc độ tăng thu thì chậm, tỷ trọng khoản thu về viện trợ ngày càng giảm xuống, tốc độ tăng chi lại rất nhanh, nhưng mấy năm qua tài chính Nhà nước vẫn cố gắng thỏa mãn các nhu cầu vốn kiến thiết cơ bản, vốn lưu động, các khoản chi quan trọng khác và đột xuất của Nhà nước.

Tuy nhiên, công tác tài chính còn nhiều khuyết điểm, nhược điểm: chúng ta chưa khai thác hết khả năng tiềm tàng của nền kinh tế quốc dân (trong khu vực kinh tế quốc doanh cũng như trong khu vực kinh tế tập thể và cá thể); chính sách và chế độ tài chính còn có chỗ chưa phù hợp với quan hệ sản xuất mới; kỷ luật tài chính chưa được chấp hành nghiêm chỉnh; chức năng giám đốc của tài chính còn yếu.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, nhược điểm nói trên một phần là do các khó khăn khách quan của nền kinh tế nước ta, do trình độ quản lý kinh tế của cán bộ ta còn thấp. Phần đáng nhấn mạnh hơn là do ngành tài chính cũng như các ngành và các cấp hành chính chưa quán triệt đầy đủ về vị trí, chức

năng, nhiệm vụ của công tác tài chính trong giai đoạn hiện nay; do tổ chức ngành tài chính đang còn yếu chưa bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ; do việc chỉ đạo công tác tài chính còn chưa chặt chẽ.

Vì vậy, Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 6 tháng 6 năm 1963 đã quyết định một số biện pháp tăng cường quản lý tài chính như sau:

I

Nghị quyết của Bộ chính trị về phương hướng thu, chi tài chính năm 1963 đã xác định nhiệm vụ tài chính năm 1963 là: "Ra sức góp phần bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1963, ra sức tăng thu, tiết kiệm chi hơn nữa; bảo đảm nhu cầu xây dựng cơ bản có trọng điểm; giúp đỡ hợp tác xã, bảo đảm các nhu cầu khác của Nhà nước và tăng cường lực lượng dự trữ của Nhà nước về tài chính, vật tư và ngoại tệ. Phải tăng cường hơn nữa việc giám đốc tài chính và kinh tế, đưa công tác quản lý vào nguyên tắc, chế độ chặt chẽ. Phải góp phần thiết thực ổn định vật giá, củng cố tiền tệ, giải quyết dần các khó khăn tồn tại trong nền kinh tế quốc dân, góp phần cải thiện đời sống nhân dân thêm một bước".

Nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII lại chỉ rõ: "Vấn đề tích lũy vốn, tăng thu cho ngân sách Nhà nước là một nhiệm vụ cực kỳ trọng yếu".

Như vậy, nhiệm vụ tài chính trong giai đoạn hiện nay hết sức nặng nề, đòi hỏi các ngành các cấp phải ra sức phấn đấu hoàn thành, tạo điều kiện vật chất để hoàn thành các kế hoạch phát triển kinh tế và văn hóa.

1. Phải tăng cường tích lũy vốn, khai thác các khả năng tiềm tàng trong nền kinh tế quốc dân.

Đối với khu vực kinh tế quốc doanh, vấn đề cơ bản nhất là ra sức tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm, hạ phí lưu thông, thu nộp tài chính đúng kỳ hạn quy định.

Đối với khu vực kinh tế tập thể và cá thể, kiên quyết khắc phục tình trạng thất thu lậu thuế; điều này không chỉ có ý nghĩa về tài chính mà còn nhằm góp phần vào việc ổn định thị trường, ổn định tiền tệ, củng cố quan hệ sản xuất mới, củng cố hợp tác xã.

Phải coi trọng các nguồn thu sự nghiệp và các nguồn thu khác (như thu thủy lợi phí, thu

phí tổn sửa đường, thu về nhà ăn và nhà ở...) của trung ương cũng như của địa phương. Các khoản thu này phân tán, lại khó thu, mấy năm qua bị xem nhẹ và thất thu nhiều; thu đủ, thu đúng thì ngân sách Nhà nước có thêm một số vốn lớn để giải đáp các nhu cầu chi tiêu về kinh doanh và xây dựng.

2. Phải sử dụng vốn với hiệu quả kinh tế cao.

Trước hết, cần quán triệt phương hướng phân phối vốn đã ghi trong nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng thu, chi tài chính năm 1963, trong nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII. Trong quá trình chấp hành ngân sách, cố gắng tăng thêm vốn cho nhu cầu sản xuất, đặc biệt là nhu cầu vốn giúp đỡ nông nghiệp, tăng thêm dự trữ Nhà nước.

Cấp phát vốn kiến thiết cơ bản phải theo đúng trình tự và căn cứ cấp phát; nâng cao chất lượng cấp phát theo khối lượng công trình; tăng cường giám đốc quỹ tiền lương trong khu vực kiến thiết cơ bản, quản lý tốt vốn tạm ứng, đẩy mạnh công tác thanh toán, mở rộng hoạt động tín dụng của Ngân hàng kiến thiết.

Cấp phát vốn lưu động phải dựa trên cơ sở định mức dự trữ hợp lý; cố gắng từng bước giải phóng vật tư và hàng hóa ứ đọng, đồng thời dự trữ thêm các tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng cần thiết.

Cấp phát vốn sự nghiệp phải dựa trên cơ sở các định mức chi tiêu tiên tiến; cố gắng đi sâu tính toán hiệu quả mọi việc chi tiêu, nắm chắc nội dung và yêu cầu công tác, dùng ít tiền mà làm được nhiều việc và làm tốt.

Cấp phát vốn chuyên dùng phải căn cứ theo kế hoạch cụ thể của từng ngành, đồng thời căn cứ kinh nghiệm các năm trước. Không có kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền duyệt thì không cấp phát.

Cấp phát chi hành chính: quan trọng nhất là quản lý quỹ tiền lương; hết sức hạn chế các việc mua sắm mới; kiên quyết chống phô trương hình thức; đưa việc chi tiêu hành chính ở khu vực sản xuất kinh doanh vào chế độ, kỷ luật chặt chẽ.

3. Phải cân đối tài chính một cách toàn diện, vững chắc và tích cực.

Quan tâm đầy đủ đến việc lập và thực hiện kế hoạch thăng bằng ba mặt (thăng bằng tài chính, thăng bằng tín dụng, thăng bằng vật tư), tạo điều kiện để ổn định tiền tệ, ổn định vật giá.

Cân đối rồi lại mất cân đối là điều tất nhiên xảy ra trong quá trình chấp hành ngân sách. Cần phấn đấu để lập cân đối mới trên cơ sở tích cực hơn. Vì vậy, cần chống quan điểm tài chính đơn thuần, xây dựng quan điểm thăng bằng thu chi tích cực. Cần thu nhanh để có điều kiện chi nhanh, ra sức tăng thu để có điều kiện tăng chi, thực hiện thăng bằng thu chi tích cực.

4. Phải phát huy chức năng giám đốc tài chính đối với mọi hoạt động kinh tế.

Điều đó đòi hỏi phải thu đúng, thu đủ, thu kịp thời mọi khoản phải thu; cấp phát kịp thời và chặt chẽ mọi nhu cầu vốn.

Phải nâng cao chất lượng lập và chấp hành ngân sách Nhà nước, gắn liền kế hoạch ngân sách với kế hoạch kinh tế, bảo đảm kế hoạch thu chi quý, tháng có căn cứ vững chắc và tích cực hơn kế hoạch năm; nâng cao chất lượng kế hoạch hóa hoạt động của các xí nghiệp, gắn liền kế hoạch thu chi tài vụ với kế hoạch sản xuất, kỹ thuật của xí nghiệp.

Phải tăng cường công tác kế toán, thống kê, báo biểu, quyết toán; phát huy tác dụng của các tài liệu nói trên đối với việc phân tích hoạt động kinh tế nhằm cải tiến việc quản lý kinh tế, quản lý công tác.

Chỉ có như vậy mới tạo điều kiện để tài chính thực hiện chức năng giám đốc của mình.

Đề bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ tài chính với các yêu cầu nói trên, trọng tâm công tác là cải tiến và tăng cường công tác quản lý thu chi tài chính, bao gồm quản lý ngân sách, quản lý tài vụ xí nghiệp, quản lý tài vụ hợp tác xã và quản lý ngoại tệ. Cần đặc biệt coi trọng việc bổ sung, sửa đổi các chính sách và chế độ tài chính, vì đây là một khâu yếu trong toàn bộ công tác quản lý tài chính hiện nay, có tác dụng rất quan trọng đối với việc cải tiến công tác quản lý tài chính, nâng cao chất lượng quản lý kịp với yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính phối hợp với các ngành, các cấp xúc tiến việc nghiên cứu cải tiến chính sách, chế độ, làm cho chính sách, chế độ tài chính phù hợp hơn với sự biến đổi của tình hình, nhằm củng cố thêm một bước chế độ hoạch toán kinh tế, quán triệt thêm một bước chế độ tiết kiệm, củng cố quan hệ sản xuất mới, đề cao kỷ luật tài chính.

Có rất nhiều chính sách, chế độ tài chính cần phải nghiên cứu cải tiến. Trước mắt, hiện nay, quan trọng nhất là: cải cách chế độ thu tài chính đối với khu vực kinh tế quốc doanh (chế độ thu quốc doanh, chế độ thu chênh

lệch ngoại thương, chế độ phân phối lợi nhuận xí nghiệp...); cải tiến chế độ thu tài chính đối với khu vực kinh tế tập thể; cải tiến chế độ kế toán và tăng cường công tác kế toán trong các ngành sản xuất, kinh doanh.

II

Như trên đã nói, trong giai đoạn hiện nay, « tích lũy vốn, tăng thu cho ngân sách Nhà nước là một nhiệm vụ cực kỳ trọng yếu » và khó khăn.

Phải sử dụng hệ thống tài chính để thực hiện nhiệm vụ ấy.

Trong hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, có quan hệ chặt chẽ với tất cả các tổ chức kinh tế; qua việc thu lợi nhuận, thu thuế, phân phối vốn, quản lý vốn theo kế hoạch, mà tài chính thực hiện chức năng giám đốc, nhằm phục vụ sản xuất tốt hơn và trên cơ sở sản xuất phát triển nâng cao hơn nữa khả năng tích lũy của nền kinh tế quốc dân.

Tài vụ xí nghiệp (tức tài chính xí nghiệp) là khâu khởi điểm quan trọng nhất của ngân sách Nhà nước và của toàn bộ hệ thống tài chính. Ngoài chức năng phân phối và giám đốc, tài vụ xí nghiệp cũng như tài vụ ngành còn một chức năng nữa là bảo đảm việc chu chuyển vốn, đảm bảo sản xuất chạy đều với số vốn ít nhất.

Kế toán chính xác, kịp thời, thống nhất, đề bảo vệ tài sản Nhà nước, ngăn ngừa lãng phí, tham ô, cung cấp tài liệu để phân tích hoạt động kinh tế là điều kiện không thể thiếu được để hệ thống tài chính thực hiện chức năng của mình.

Do đó, công tác tài chính cũng như công tác tài vụ xí nghiệp, tài vụ ngành, công tác kế toán thực sự đã trở thành một công tác quản lý kinh tế, giữ vai trò rất quan trọng trong việc tích lũy vốn, trong việc quản lý phân phối sử dụng vốn, trong việc giám đốc thúc đẩy sản xuất và lưu thông, tác động mạnh mẽ đến toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Phải kiện toàn hệ thống tài chính làm cho nó thực sự trở thành công cụ đặc lực của Đảng và Nhà nước trong việc quản lý kinh tế.

1. Đối với hệ thống tổ chức ngành tài chính.

Phương hướng tăng cường là:

— Xúc tiến công tác cải tiến tổ chức, cải tiến công tác, cải tiến lề lối làm việc; trên cơ sở ấy mà kiện toàn bộ máy tổ chức, làm

cho tổ chức tài chính gọn, mạnh, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ.

— Về cán bộ, tăng cường về mặt chất lượng cán bộ là chủ yếu; đồng thời có tăng thêm số lượng trong mức độ thật cần thiết, chủ yếu để tăng cường cho hệ thống thu tài chính, cho các Phòng Tài chính huyện, khu phố.

Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ cùng với Ủy ban hành chính các tỉnh và thành phố xác định số biên chế tài chính cho từng địa phương căn cứ vào phương hướng nói trên và căn cứ vào nguyên tắc sau đây: phải xuất phát từ chức trách, nhiệm vụ của ngành tài chính, nội dung và khối lượng công tác cụ thể từng nơi mà định số người, không nên đề vì thiếu người mà gây thất thu cho ngân sách Nhà nước hoặc không bảo đảm được công tác quản lý kinh tế tài chính theo nhiệm vụ chức trách của ngành tài chính. Nhưng cũng không phải vì thế mà giải quyết việc thêm người một cách thiếu cân nhắc phình tổ chức một cách không hợp lý.

Sau khi đã xét kỹ về điều chỉnh trong nội bộ mà vẫn thấy cần tăng thêm biên chế thì số biên chế tăng thêm ấy nằm ngoài chỉ tiêu biên chế đã quy định theo kế hoạch đầu năm 1963. Hai Bộ Tài chính, Nội vụ bàn bạc với nhau rồi trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Trong khi điều động một số cán bộ để tăng thêm cho ngành tài chính, các Ủy ban hành chính địa phương cần phải điều động trở lại ngành tài chính những cán bộ tài chính tốt, có kinh nghiệm, có đạo đức đã bị điều động sang các ngành công tác khác. Bộ Tài chính và Ủy ban hành chính địa phương cùng bàn bạc giải quyết cho tốt việc này.

Đối với hệ thống thu quốc doanh và thuế công thương nghiệp địa phương thì ở các Sở, Ty Tài chính, ở các Phòng Tài chính huyện, khu phố, thị xã có bộ phận thu quốc doanh và thuế do Phó Giám đốc Sở, Phó ty, Trưởng phòng Tài chính huyện trực tiếp phụ trách. Bộ phận thu quốc doanh và thuế ở tỉnh, thành phố, huyện, khu phố, thị xã phải có đủ cán bộ đảm nhiệm các mặt công tác sau đây: thu quốc doanh; thu ở khu vực kinh tế tập thể và cá thể; nghiên cứu xây dựng kế hoạch thu và kiểm tra hoạt động của cấp dưới; tập trung và kiểm tra kế toán; tập trung tài liệu thống kê.

Đối với xã thì ủy nhiệm cho Ủy ban hành chính xã tổ chức thu các khoản thuế sát sinh, thuế doanh nghiệp của các hộ kinh doanh cá thể, các khoản thu về thuế hàng hóa lẻ trong

phạm vi xã; đồng thời, phải có cán bộ thuế chuyên trách của huyện đề hướng dẫn, kiểm tra xã trong việc chấp hành chính sách và thi hành nhiệm vụ. Thuế buôn chuyển, các khoản thu về thuế hàng hóa ở những nơi sản xuất tập trung, thuế đối với hợp tác xã thủ công và tổ hợp tác tiểu thương, hợp tác xã mua bán phải do cán bộ thuế chuyên trách của Phòng Tài chính huyện, khu phố, thị xã phụ trách.

Việc bố trí mạng lưới thu thuế buôn chuyển, thuế hàng hóa ở huyện, khu phố, thị xã phải có ý kiến của Ủy ban hành chính và cơ quan Tài chính cấp trên, vì việc bố trí không thể chỉ căn cứ vào hoạt động công thương nghiệp của huyện, khu phố, thị xã mà còn phải căn cứ vào toàn bộ hoạt động công thương nghiệp của tỉnh hay thành phố và quan hệ kinh tế với các địa phương khác.

Đối với hệ thống thanh tra tài chính, cần tổ chức theo đúng nghị định số 1077-TTg ngày 12-10-1956 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với hệ thống ngân hàng kiến thiết, cần tăng cường tổ chức cho phù hợp với sự phát triển của công tác xây dựng cơ bản; trước mắt nhằm những nơi có vốn đầu tư xây dựng cơ bản nhiều.

Đối với các Sở, Ty, Phòng Tài chính, cần ra sức củng cố các bộ phận công tác nghiệp vụ: tổng dự toán tài vụ các ngành kinh tế, văn hóa, hành chính...

2. Đối với hệ thống tài vụ và kế toán xí nghiệp, ngành.

Đi đôi với việc tăng cường tổ chức ngành tài chính thì đồng thời cũng phải tăng cường tổ chức tài vụ và kế toán xí nghiệp, ngành.

Phương hướng cũng là tăng cường về mặt chất lượng cán bộ là chủ yếu, đồng thời cũng tăng thêm số lượng ở những nơi cần thiết.

Việc xác định số biên chế của tổ chức tài vụ và kế toán xí nghiệp, ngành cũng phải căn cứ vào nguyên tắc đã nêu trên, tức là: phải xuất phát từ nhiệm vụ, chức trách của tổ chức tài vụ và kế toán xí nghiệp, ngành, nội dung và khối lượng công tác cụ thể từng xí nghiệp, từng ngành mà định số người.

Việc xác định số biên chế của các tổ chức tài vụ và kế toán ngành ở trung ương, của các tổ chức tài vụ và kế toán ở các xí nghiệp do trung ương quản lý nên có sự tham gia ý kiến của Bộ Tài chính; ở địa phương thì nên có sự tham gia ý kiến của Sở, Ty Tài chính.

3. Đối với tổ chức tài vụ hợp tác xã.

Tổ chức tài vụ hợp tác xã (hợp tác xã nông nghiệp, thủ công nghiệp, hợp tác xã mua bán,

hợp tác tiểu thương) cũng là một khâu khởi điểm của hệ thống tài chính. Cho nên, trách nhiệm của ngành tài chính là phải lo củng cố tổ chức tài vụ của các tổ chức hợp tác.

Ngành Tài chính cần xây dựng và ban hành các chế độ tài vụ và kế toán hợp tác xã, cùng các ngành liên quan hướng dẫn việc chấp hành các chế độ đó; thông qua quan hệ tài chính giữa Nhà nước và hợp tác xã mà thực hiện chức năng giám đốc của Nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể, nhằm củng cố hợp tác xã.

4. Đối với việc thay đổi tổ chức và điều động cán bộ tài vụ, kế toán.

Đề bảo đảm tính thống nhất của hệ thống tài chính, chuyên môn hóa cán bộ tài chính, mọi việc thay đổi tổ chức, điều động cán bộ tài vụ, kế toán phải theo những quy định dưới đây:

Việc thay đổi các tổ chức đầu mối của ngành tài chính ở địa phương phải được Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ thỏa thuận. Nơi nào đã sát nhập Phòng Tài chính huyện với Phòng Thương nghiệp huyện thì tổ chức lại.

Điều động cán bộ từ Trưởng, Phó phòng huyện trở lên và tương đương ra khỏi ngành tài chính phải có sự thỏa thuận của Bộ Tài chính.

Điều động cán bộ tài vụ, kế toán từ cấp Trưởng Phó phòng và Trưởng Phó phòng tài vụ Trưởng Phó phòng kế toán của các xí nghiệp do trung ương quản lý, đi làm công tác khác không phải là công tác tài vụ và kế toán thì phải có sự thỏa thuận của Bộ Tài chính.

Trong các trường hợp điều động cán bộ như trên, nếu giữa các địa phương và Bộ Tài chính, giữa các ngành và Bộ Tài chính mà không nhất trí thì trình lên Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Nhân đây, Thủ tướng Chính phủ nhắc các địa phương chấp hành nghiêm chỉnh bán quy định về những nguyên tắc và chế độ tổ chức quản lý công tác cán bộ của trung ương số 678-CT-TW ngày 7-7-1961 và bán quy định bổ sung số 485-TC-TW ngày 16-7-1962.

5. Đối với việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài vụ, kế toán.

Cần đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài vụ, kế toán, không ngừng nâng cao một cách có hệ thống trình độ chính trị, nghiệp vụ, văn hóa của cán bộ tài vụ, kế toán, coi đây là biện pháp chủ yếu để tăng cường hệ thống tài chính về mặt tổ chức.

Bộ Tài chính có trách nhiệm thống nhất quản lý, việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tài vụ,

kế toán cho tất cả các ngành, các cấp, kể cả đối với hợp tác xã.

Bộ Tài chính cùng Bộ Giáo dục bàn bạc và tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài vụ, kế toán đạt trình độ nghiệp vụ cao cấp.

Đối với việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tài vụ, kế toán theo chương trình trung cấp chuyên nghiệp, Bộ Tài chính có thể thỏa thuận đề các Bộ tổ chức theo chương trình, tiêu chuẩn thống nhất do Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục quy định.

Đối với việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài vụ, kế toán theo chương trình sơ cấp thì các Bộ các tỉnh tổ chức theo chương trình được Bộ Tài chính đồng ý.

III

Cần tăng cường lãnh đạo công tác tài chính, tăng cường về mặt nhận thức, về mặt chế độ chính sách, về mặt tổ chức, về mặt chỉ đạo công tác. Điều kiện trước tiên là cần có một chuyên viên trong việc quản lý tài chính, trong công tác lãnh đạo tài chính. Vì vậy, nhân dịp điều chỉnh ngân sách vào dịp giữa năm sắp tới, tất cả các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở cần tổ chức kiểm điểm một cách sâu sắc tình hình quản lý tài chính, quản lý ngân sách của ngành mình, địa phương mình, đơn vị mình trong mấy năm qua, đặc biệt là từ đầu năm 1962 đến nay.

Thông qua việc tổ chức kiểm điểm như vậy mà giải quyết tốt vấn đề nhận thức của cán bộ lãnh đạo cũng như cán bộ tài vụ, kế toán; phát hiện những chỗ chưa hợp lý, còn thiếu về mặt chế độ, chính sách để sửa đổi, bổ sung hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung; phát hiện những chỗ yếu, những mặt yếu trong hệ thống tổ chức tài chính, tài vụ, kế toán để tăng cường, phát hiện những khuyết điểm trong việc chấp hành chính sách, chế độ, kỷ luật tài chính để có biện pháp sửa chữa.

Mặt khác, cần nghiêm chỉnh chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác quản lý tài chính.

Tất cả mọi khoản thu chi của Nhà nước đều phải ghi trong ngân sách Nhà nước.

Phải tập trung quyền ban hành các chính sách, chế độ tài chính vào Hội đồng Chính phủ (và các cơ quan được Hội đồng Chính phủ ủy quyền).

Trên cơ sở ấy, phân cấp quản lý tài chính cho các ngành, các cấp; các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở phải tích cực, thiết thực thi hành

ng nghị quyết của Bộ Chính trị và của Hội đồng Chính phủ là thủ trưởng các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở phải chịu trách nhiệm về công tác tài chính. Có như vậy mới gắn liền kế hoạch lao động, vật tư và tài chính với nhau, và do đó mới bảo đảm cho việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước.

Cuối cùng, cần đề cao kỷ luật tài chính. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những người tốt, việc tốt. Nghiêm khắc phê bình, thi hành kỷ luật đối với những đơn vị và cá nhân không nghiêm chỉnh chấp hành chế độ, chính sách, kỷ luật tài chính.

Nhận được chỉ thị này, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các ngành, các cấp, đặt kế hoạch thi hành ngay.

Chỉ thị này cần phổ biến thật rộng rãi cho toàn thể cán bộ của ngành Tài chính, của các tổ chức tài vụ, kế toán của các ngành, các đơn vị cơ sở.

Hà-nội, ngày 18 tháng 7 năm 1963

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 69-TTg về việc chuyển học sinh phổ thông học xong lớp 10, lớp 7 và lớp 4 vào sản xuất.

Trong mấy năm gần đây, ngành giáo dục phổ thông đã phát triển khá nhanh và đang đặt ra nhiều vấn đề rất lớn khiến chúng ta phải quan tâm giải quyết đi đôi với một cuộc cải cách giáo dục mà chúng ta đang nghiên cứu.

Trước mắt, chúng ta phải có chính sách, phương hướng cụ thể chuyển số học sinh học xong lớp 10, lớp 7 và lớp 4 vào sản xuất.

1. Đối với học sinh lớp 10 và lớp 7.

Ngoài số học sinh được tuyển vào các trường đại học, các trường trung cấp chuyên nghiệp và lớp 8 phổ thông, số còn lại sẽ giải quyết theo hướng:

a) Đối với học sinh ở các tỉnh.

Các địa phương có trách nhiệm sắp xếp công việc cho các học sinh nhằm sử dụng được những kiến thức của học sinh vào sản

09671686

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com